

TAND TP. PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

Bản án số:110/2022/HS-ST

Ngày: 25/7/2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Minh Hải.

2/ Ông Đỗ Văn Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

T; Sinh năm: 1998; Tại: Bình Thuận

- Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: số nhà 116 đường N, khu phố S, thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông U, sinh năm 1978 và bà F, sinh năm: 1976. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12 năm 2021 (trước Tết nguyên đán năm 2022), vì muốn mua pháo nổ về kinh doanh trong dịp Tết nguyên đán năm 2022, nên T hỏi V (sinh năm 1994, trú tại khu phố M, thị trấn C) có biết ai bán pháo nổ không thì V cung cấp cho T tài khoản Facebook “H” để T tự liên hệ. T sử dụng tài khoản Facebook “A” của mình liên lạc với tài khoản Facebook “H” để mua pháo nổ. Sau khi thống nhất giá cả, T đã đặt mua qua tài khoản Facebook “H” 10 hộp pháo nổ (loại 49 ống/hộp),

4 bịch pháo bi (loại 100 viên/bịch), với tổng số tiền là 11.600.000 đồng và chuyển số tiền 11.600.000 đồng vào tài khoản số 12010006328467 mở tại ngân hàng BIDV, tên chủ tài khoản là HH được tài khoản Facebook “H” thông báo sẽ gửi pháo nổ cho T bằng xe khách.

Sau đó T dùng tài khoản Facebook “A” để đăng thông tin bán pháo trên mạng xã hội Facebook. Vào ngày 24/12/2021, tài khoản Facebook có tên là “V” (không rõ nhân thân) nhắn tin vào tài khoản Facebook “A” của T đặt mua 05 hộp pháo loại 49 ống/1 hộp và 3 bịch pháo bi loại 100 viên/bịch với tổng số tiền là 9.400.000 đồng, T và Facebook “V” thỏa thuận ngày 28/12/2021 sẽ giao pháo tại khu vực đường L, thành phố P. Tiếp đó một tài khoản Facebook khác (T khai không nhớ tên) có nhắn tin vào tài khoản Facebook “A” đặt mua 5 hộp pháo loại 49 ống/1 hộp và 01 bịch pháo bi loại 100 viên/1 bịch với tổng số tiền là 7.800.000 đồng.

Ngày 27/12/2021, T từ thị trấn C, huyện D điều khiển xe mô tô biển số 86B1-527.75 vào thành phố P để học bằng lái xe ô tô. T liên lạc với bạn là G (sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: thôn Q, xã I, huyện Y) xin ở nhờ tại phòng trọ của G ở số 17 đường Lương Văn Năm, phường PH, thành phố P thì G đồng ý.

Khoảng 20 giờ ngày 27/12/2021, khi T và G đang ngồi nhậu tại quán GH trên đường N, phường PH, thành phố P thì Facebook “H” thông báo cho T là đã gửi pháo nổ về P, nhà xe sẽ gọi cho T ra lấy. Sau đó có một số điện thoại (T không nhớ số cụ thể) gọi T ra bến xe khách trên đường K, thành phố P để lấy hàng. T nhờ G chở ra bến xe khách trên đường K và nói dối với G là lấy mứt mua về bán trong dịp Tết.

Sau khi lấy thùng pháo về lại nhà trọ, thì G lên gác ngủ còn T ở dưới mở thùng pháo ra kiểm tra, lúc này G đi xuống gác để đi vệ sinh, thấy T đang mở thùng hàng và G nhìn thấy trong thùng có các viên hình tròn nên hỏi thì T trả lời là pháo để bán cho mấy đứa nhỏ trong dịp sinh nhật. T lấy 01 thùng cottong trong phòng của G và chia thùng pháo nổ thành 02 thùng 1 thùng có trọng lượng 8,26kg; 1 thùng số có trọng lượng 8,25kg, rồi dán kín hai thùng bằng băng keo, bọc kín và để ở góc phòng trọ của G, chờ giao cho người mua.

Khoảng 16 giờ ngày 28/12/2021, T liên lạc qua tin nhắn Facebook với đối tượng V và hẹn giao pháo cho V tại đường L thuộc khu phố 3, phường PH. Sau đó, T nhờ G điều khiển xe mô tô biển số 86B1-527.75 chở T cùng với 01 thùng pháo có trọng lượng 8,26kg thì bị Đội CSĐT tội phạm về kinh tế, chức vụ - Công an thành phố P bắt quả tang tại khu vực đường L, thành phố P.

Khi bị bắt, T khai nhận còn cất giấu pháo nổ tại nhà trọ của G ở số 17 đường LN. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố P đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của G phát hiện và thu giữ thêm 100 viên pháo hình tròn đường kính 2,5cm và 05 hộp pháo nổ dạng ống loại 49 ống/1 hộp do nước ngoài sản xuất.

Tại bản kết luận giám định số 1461/KLGD-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Thùng niêm phong số 01 (Thu giữ từ T khi bắt quả tang):

+ 245 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10cm, đường kính 2cm) được chứa trong 05 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu 4049, mỗi khối hình hộp có kích thước (16 x 16 x 10)cm, bao bì nhiều màu sắc gửi giám định: là pháo có đầy đủ

đặc tính của pháo nổ; bên trong có chứa thành phần thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; tổng khối lượng là 7,51kg.

+ 300 viên pháo dạng hình cầu (giống quả bóng đá), chứa trong 03 túi nylon (mỗi viên có đường kính 2cm, vỏ ngoài bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu gắn đoạn dây ngòi màu xanh), gửi giám định: là pháo nổ; khi đốt phát ra tiếng nổ; tổng khối lượng 0,75kg.

Tổng khối lượng pháo bên trong thùng niêm phong số 01 là 8,26kg.

- Thùng niêm phong số 02 (Thu giữ tại nhà của G trên đường Lương Văn Năm):

+ 245 ống giấy hình trụ tròn (mỗi ống có chiều dài 10cm, đường kính 2cm) được chứa trong 05 khối hình hộp chữ nhật có ký hiệu C0837, mỗi khối hình hộp có kích thước (16 x 16 x 10)cm, bao bì nhiều màu sắc gửi giám định: là pháo có dây đủ đặc tính của pháo nổ; bên trong có chứa thành phần thuốc pháo; khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; tổng khối lượng là 8kg.

+ 100 viên pháo dạng hình cầu (giống quả bóng đá), chứa trong 01 túi nylon (mỗi viên có đường kính 2cm, vỏ ngoài bằng nhựa nhiều màu sắc, một đầu gắn đoạn dây ngòi màu xanh), gửi giám định: là pháo nổ; khi đốt phát ra tiếng nổ; tổng khối lượng 0,25kg.

Tổng khối lượng pháo bên trong thùng niêm phong số 02 là 8,25kg.

Tổng khối lượng pháo bên trong thùng niêm phong số 01 và số 02 là 16,51kg. (Bút lục 44).

Tại bản cáo trạng số 61/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo T về tội “ Buôn bán hàng cấm ”, với tình tiết định khung “*Buôn bán pháo nổ từ 06 kg đến dưới 40 kg*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

**Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai, đã nêu đúng và đầy đủ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện trong vụ án, đồng ý với nội dung luận tội của công tố viên và rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội đã thực hiện mong tòa xem xét khoan hồng.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm c khoản 1, khoản 04 Điều 190, điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo T từ 12 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng về tội “ Buôn bán hàng cấm”; Phạt tiền bổ sung bị cáo với mức 30 đến 40 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

-Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số lượng pháo nổ 16,51kg trong thùng niêm phong số 01 và số 02 thu giữ trong vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 355838080809779, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bị cáo mới xuất ngũ về, chưa có việc làm, mới cưới vợ, vợ đang có bầu, bị cáo rất ăn năn hối hận, cam kết sẽ cố gắng tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không có sự khiếu nại, tố cáo về trình tự, thủ tục tố tụng; Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] ***Về căn cứ buộc tội bị cáo:***

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập, đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích kinh doanh buôn bán pháo nổ để thu lợi nhuận, nên khoảng tháng 12 năm 2021 (trước Tết nguyên đán năm 2022), T đã đặt mua 16, 51 kg pháo nổ từ một đối tượng không rõ nhân thân, có tên tài khoản Facebook là “H” và mang về gửi tại phòng trọ của bạn là G tại đường Lương Văn Năm, thành phố P.

Ngày 28/12/2021 T đã mang một thùng pháo có trọng lượng 8, 26 kg đến khu vực đường Lê Duẩn, thành phố P, để giao cho đối tượng tên V (không rõ nhân thân) nhưng chưa gặp V để giao pháo thì bị phát hiện bắt quả tang. Từ lời khai của T cơ quan điều tra đã khám xét và thu thêm thùng pháo thứ 2 có trọng lượng 8,25kg mà T gửi tại nhà G.

Theo ***kết luận giám định số 1461/KLGD-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:*** 16, 51 kg pháo thu giữ của T đều có chứa thành phần thuốc pháo... là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ

Theo quy định tại Điều 01 Luật số 03/2016/QH14 ngày 22/11/2016 của UBTV Quốc Hội sửa đổi bổ sung Điều 6 phụ lục 4 của Luật đầu tư số 67/2014, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017 thì pháo nổ là hàng nhà nước cấm đầu tư kinh doanh. Do vậy hành vi tàng trữ vận chuyển 16,51 kg pháo nổ nhằm mục đích bán thu lợi nhuận do bị cáo T thực hiện trong vụ án đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”, với tình tiết định khung “*Buôn bán pháo nổ từ 06 kg đến dưới 40 kg*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát thành phố P truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với G, V không được T bàn bạc, trao đổi, hứa hẹn chia lợi nhuận để rủ tham gia vào việc buôn bán pháo nổ trong vụ án, nên không đủ căn cứ xác định là đồng phạm với T trong vụ án, do đó Cơ quan CSĐT – Công an thành phố P không xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với đối tượng đã bán pháo nổ cho T và Hồ Quốc Hoàng (sinh ngày 06/12/1993, Địa chỉ: Ấp 9/4 Xuân Thạnh, Thống Nhất, Đồng Nai) chủ tài khoản ngân hàng BIDV 12010006328467, nhận tiền bán pháo nổ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã tiến hành xác minh nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương. Do đó Cơ quan CSĐT – Công an thành phố P tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cho thấy:

Xét bị cáo có nhân thân tốt, vừa mới thực hiện xong nghĩa vụ quân sự năm 2020, lẽ ra phải phát huy ý thức tuân thủ pháp luật từ môi trường kỷ luật quân đội để trở thành công dân tốt của xã hội. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức, có hiểu biết nhất định về pháp luật, biết rõ pháo nổ là mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh, vì tính chất đặc điểm nguy hiểm của thuốc pháo đối với trật tự an toàn của xã hội, nhưng vì lợi nhuận bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua và bán pháo nổ bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự quản lý của nhà nước về kinh tế, gây mất trật tự trị an cho xã hội, do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị bắt quả tang đã tự nguyện khai nhận còn một số lượng pháo đang cất giấu tại nhà G nên thuộc T hợp “người phạm tội tự thú”, có nhân thân tốt, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét bị cáo có nhân thân tốt, địa chỉ nơi cư trú rõ ràng phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng và có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 01 điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời xét thấy việc cho hưởng án treo đối với bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, đủ điều kiện áp dụng quy định về hưởng án treo tại khoản 01 điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân Tối cao, do vậy Hội đồng xét xử thống nhất với mức hình phạt chính mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

[6] Riêng về phần hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội vì mục đích kinh tế nên cần thiết phải phát tiền bổ sung theo quy định tại khoản 04 điều 190 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên mức phạt tiền bổ sung với bị cáo Viện kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử sẽ lượng hình phạt phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là số pháo nổ đã thu giữ trong hai thùng niêm phong, đang bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố P, là vật chứng nhà nước cấm lưu hành, do vậy cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 355838080809779 T sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán pháo nổ, do vậy sẽ tịch thu sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ vào** quy định tại điểm c khoản 1, khoản 04 Điều 190, điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 65 Bộ luật Hình sự.

[1] Tuyên bố bị cáo T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

[2] Xử phạt: T 15 (mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (25/7/2022).

Giao bị cáo cho UBND thị trấn C, huyện D, tỉnh Bình Thuận, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

T hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách của án treo nếu T có ý vi phạm nghĩa vụ từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc T phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

[3] Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo T 20 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

[4] **Về xử lý vật chứng:** áp dụng quy định tại điểm a, c khoản 01 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

-Tuyên tịch thu tiêu hủy số pháo nổ thu giữ trong vụ án hiện đang bảo quản tại kho vật chứng của Cơ quan CSĐT – Công an thành phố P.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 355838080809779, bị cáo T đã sử dụng để làm phương tiện thực hiện hành vi mua bán pháo nổ trong vụ án. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 83 ngày 30/5/2022 của Chi cục THADS thành phố P).*

[5] **Về án phí:** Bị cáo T phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm Hình sự.

[6] Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tp P;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp. P;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án tp.P;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Như Xuân